

Số: **947**/2008/QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày **12** tháng 5 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn,

WEBSITE CHÍNH **thực bộ máy, biên chế của Chi cục Bảo vệ môi trường**

CÔNG VĂN ĐẾN **thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình**

Số: **2684**

Ngày **13** tháng **5** năm **2008**

Kính chuyển:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;

Căn cứ Nghị định số 81/2007/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp nhà nước; Thông tư Liên tịch số 12/2007/TTLT-BTNMT-BNV ngày 27/12/2007 của Liên Bộ Bộ tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 81/2007/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 171/TTr-SNV ngày 28/4/2008 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 50/BC-STP ngày 02/5/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế của Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chi cục Bảo vệ môi trường chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Nội vụ;
- Bộ Tài nguyên & Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Website Chính phủ;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, VP7. S35

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thắng

QUY ĐỊNH

**Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
bộ máy, biên chế của Chi cục Bảo vệ môi trường**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **947**/2008/QĐ-UBND
ngày **12** /5/ 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế của Chi cục Bảo vệ môi trường;

Áp dụng đối với Chi cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình.

Điều 2: Vị trí của Chi cục Bảo vệ môi trường

Chi cục Bảo vệ môi trường (sau đây gọi tắt là Chi cục) là cơ quan chuyên môn trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình, chịu sự quản lý trực tiếp của Sở Tài nguyên và Môi trường. Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; trụ sở đặt tại Sở Tài nguyên và Môi trường Ninh Bình.

**Chương II
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN,
TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ CỦA CHI CỤC**

Điều 3. Chức năng của Chi cục

Chi cục Bảo vệ môi trường có chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường do các cơ quan nhà nước ở Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt hoặc ban hành.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, dự án, đề án về bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc Sở, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình,

kế hoạch, dự án, đề án liên quan đến chức năng, nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền ban hành, phê duyệt;

2. Tham mưu cho Giám đốc Sở hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật môi trường quốc gia trong các hoạt động sản xuất, kinh doanh và dịch vụ;

3. Tham mưu cho Giám đốc Sở trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh việc tổ chức thẩm định, báo cáo đánh giá môi trường chiến lược và việc thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật, giúp Giám đốc Sở kiểm tra việc thực hiện các nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường sau khi được phê duyệt và triển khai các dự án đầu tư;

4. Điều tra, thống kê các nguồn thải, loại thải và lượng phát thải trên địa bàn tỉnh, trình Giám đốc Sở hồ sơ đăng ký hành nghề, cấp mã số quản lý chất thải nguy hại theo quy định của pháp luật; kiểm tra việc thực hiện các nội dung đã đăng ký hành nghề quản lý chất thải; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chuyên môn có liên quan và các đơn vị trực thuộc Sở giám sát các tổ chức, cá nhân nhập khẩu phế liệu làm nguyên liệu sản xuất trên địa bàn tỉnh;

5. Giúp Giám đốc Sở phát hiện và kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, trình Giám đốc Sở việc xác nhận các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đã hoàn thành việc xử lý triệt để môi trường theo đề nghị của các cơ sở đó;

6. Đánh giá, cảnh báo và dự báo nguy cơ sự cố môi trường trên địa bàn tỉnh, điều tra, phát hiện và xác định khu vực bị ô nhiễm môi trường, báo cáo và đề xuất với Giám đốc Sở các biện pháp ngăn ngừa, khắc phục ô nhiễm, suy thoái và phục hồi môi trường;

7. Làm đầu mối phối hợp hoặc tham gia với các cơ quan có liên quan trong việc giải quyết các vấn đề môi trường liên ngành, liên tỉnh và công tác bảo tồn, khai thác bền vững tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học theo phân công của Giám đốc Sở;

8. Giúp Giám đốc Sở xây dựng chương trình quan trắc môi trường, tổ chức thực hiện quan trắc môi trường theo nội dung chương trình đã được phê duyệt hoặc theo đặt hàng của tổ chức, cá nhân; xây dựng báo cáo hiện trạng môi trường và xây dựng quy hoạch mạng lưới quan trắc môi trường trên địa bàn tỉnh, theo dõi, kiểm tra kỹ thuật đối với hoạt động của mạng lưới quan trắc môi trường ở địa phương;

9. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, chủ trì hoặc tham gia thực hiện các dự án trong nước và hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc Sở;

10. Tham mưu cho Giám đốc Sở hướng dẫn nghiệp vụ về quản lý môi trường đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, cán bộ địa chính-xây dựng cấp xã; tuyên truyền, phổ biến và giáo dục pháp luật về bảo vệ môi trường theo phân công của Giám đốc Sở;



11. Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Thanh tra Sở trong việc thực hiện thanh tra, phát hiện các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh và đề nghị Giám đốc Sở xử lý theo thẩm quyền; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp về môi trường theo phân công của Giám đốc Sở;

12. Quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức thuộc Chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở và quy định của pháp luật;

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở giao.

Điều 5. Tổ chức bộ máy và biên chế

1. *Lãnh đạo Chi cục:* Có Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng ;

Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục;

Phó Chi cục trưởng là người giúp việc Chi cục trưởng, được Chi cục trưởng phân công phụ trách một số công việc và chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý cán bộ.

2. *Tổ chức bộ máy :*

- a. Bộ phận tổng hợp và đánh giá tác động môi trường;
- b. Bộ phận kiểm soát và quản lý ô nhiễm môi trường;
- c. Trạm quan trắc môi trường.

3. *Biên chế :*

Biên chế hành chính, sự nghiệp và lao động của Chi cục không quá 10 người nằm trong tổng chỉ tiêu biên chế hành chính, sự nghiệp và lao động của Sở Tài nguyên và Môi trường được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm.

Chương III KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 6. Kinh phí hoạt động

Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp cho hoạt động của Chi cục;

Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của Pháp luật;

Hàng năm Chi cục có trách nhiệm xây dựng dự toán thu - chi tài chính của đơn vị báo cáo lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.



Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ Nghị định số 81/NĐ-CP ngày 23/5/2007 của Chính phủ quy định tổ chức, bộ phận chuyên môn về bảo vệ môi trường tại cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp nhà nước; Thông tư Liên tịch số 12/2007/TTLB/BNV-BTNMT ngày 27/12/2007 của Liên Bộ Nội vụ, Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định 81/NĐ-CP quy định về tổ chức, bộ phận chuyên môn bảo vệ môi trường tại cơ quan nhà nước và doanh nghiệp, quy định nhiệm vụ cụ thể cho các bộ phận chuyên môn và Trạm quan trắc môi trường, đảm bảo cho Chi cục hoạt động đạt kết quả tốt, theo đúng quy định của nhà nước và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 8. Sửa đổi và bổ sung quy định

Trong quá trình tổ chức thực hiện quy định này, nếu có vướng mắc, phát sinh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường báo cáo bằng văn bản về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Thắng